

Nghĩa quân chiến đấu liên tiếp nhiều trận, thế lực ngày càng mạnh, quân số có tới hàng vạn người...”

(Nguồn: Trương Hữu Quýnh, Đại cương lịch sử Việt Nam, tập 1, Nhà xuất bản giáo dục, Hà Nội, 2008, trang 89-90).

- A. Đoạn tư liệu trên nói về cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng.
- B. Cuộc khởi nghĩa đã nhận được sự hưởng ứng mạnh mẽ của nhân dân Cửu Chân.
- C. Cuộc khởi nghĩa năm 248 bùng nổ đầu tiên ở Giao Chỉ.
- D. Nhân dân quận Cửu Chân, Giao Chỉ đã chiến đấu liên tiếp nhiều trận.

Câu 2: Đọc đoạn tư liệu sau và chọn **đúng** hoặc **sai** trong mỗi ý **A, B, C, D**.

“Đầu năm 554, Lý Bí tự xưng hoàng đế, đặt niên hiệu là Thiên Đức, dựng triều đình, cắt cử quan lại, đặt tên nước. Triệu Túc được phong làm thái phó, Tinh Thiều làm tướng văn, Phạm Tu làm tướng võ. Điện Vạn Thọ được xây dựng làm nơi văn võ bá quan triều hội. Định đô ở miền cửa sông Tô Lịch...”

(Nguồn: Trương Hữu Quýnh, Đại cương lịch sử Việt Nam, tập 1, Nhà xuất bản giáo dục, Hà Nội, 2008, trang 92)

- A. Đoạn tư liệu cho thấy những việc làm của Lý Bí sau khi giành được thắng lợi.
- B. Lý Bí được suy tôn lên làm hoàng đế.
- C. Lý Bí cho đóng đô ở Cổ Loa (Đông Anh, Hà Nội)
- D. Những việc làm của Lý Bí thể hiện ý thức tự chủ của dân tộc ta.

Bài 3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn

Câu 1. Dưới thời nhà Hán, nước ta bị chia thành mấy quận? Kể tên các quận đó?

Câu 2. Trong thời Bắc thuộc, chính quyền đô hộ đã dùng lực lượng quân đội nào để đàn áp các cuộc đấu tranh của người Việt?

Câu 3. Dưới thời Bắc thuộc, hoạt động kinh tế chính của nhân ta là gì?

Câu 4. Từ đầu Công nguyên, những tư tưởng, tôn giáo nào được truyền bá vào Việt Nam?

Câu 5. Kể tên một số nghề thủ công mới xuất hiện ở nước ta trong thời Bắc thuộc?

Câu 6. Vị anh hùng dân tộc nào được nhân dân Việt Nam suy tôn là "Bố Cái đại vương"?

Câu 7. Nguyên nhân chung dẫn đến sự bùng nổ của các cuộc khởi nghĩa trong thời Bắc thuộc là gì?

Câu 8. Đầu thế kỉ VI, nước ta bị triều đại phong kiến phương Bắc nào đô hộ?

Câu 9. Kể tên một số địa điểm liên quan đến các nhân vật lịch sử thời Bắc thuộc và nêu ý nghĩa.

Câu 10. Sau khi khởi nghĩa giành thắng lợi, Trưng Trắc xưng vương và đóng đô ở đâu?

B. Tự luận

Câu 1. Trong các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu của người Việt từ đầu Công nguyên đến trước thế kỉ X, em hãy trình bày nguyên nhân, diễn biến, kết quả, ý nghĩa lịch sử của một cuộc khởi nghĩa mà em ấn tượng nhất?

Câu 2. Trong các chính sách cai trị của chính quyền đô hộ, chính sách nào là nguy hiểm nhất? Vì sao?

II. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ

1. Kiến thức trọng tâm: Bài 19, 20, 21

2. Câu hỏi tham khảo

Bài 1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn

Câu 1. Càng lên vĩ độ cao, nhiệt độ nước biển có xu hướng thay đổi như thế nào?

- A. Càng tăng dần.
- B. Không thay đổi.
- C. Càng giảm dần.
- D. Tăng giảm tùy theo mùa.

Câu 2. Nhiệt độ của lớp nước trên mặt biển thay đổi theo mùa như thế nào?

- A. Mùa hạ lạnh hơn, mùa đông ấm hơn.
- B. Mùa hạ ấm hơn, mùa đông lạnh hơn.
- C. Mùa hạ và mùa đông nhiệt độ bằng nhau.
- D. Chỉ thay đổi ở vùng cực.

Câu 3. Độ muối (độ mặn) trung bình của nước đại dương thế giới là bao nhiêu?

- A. 30‰ B. 33‰ C. 34‰ D. 35‰

Câu 4. Với các biển ăn sâu vào lục địa, độ muối của nước biển vùng nhiệt đới có đặc điểm gì?

- A. Thường thấp hơn vùng ôn đới. B. Thường cao hơn các vùng khác.
C. Luôn cố định ở mức D. Thay đổi thất thường theo ngày đêm.

Câu 5. Nguyên nhân chính khiến nhiệt độ phần lớn biển và đại dương tăng lên trong những thập niên gần đây là gì?

- A. Do hiện tượng thủy triều. B. Do các dòng biển nóng.
C. Do biến đổi khí hậu. D. Do hoạt động của núi lửa dưới đáy biển.

Câu 6. Vùng nước mặn rộng mênh mông, chiếm phần lớn diện tích bề mặt Trái Đất gọi là gì?

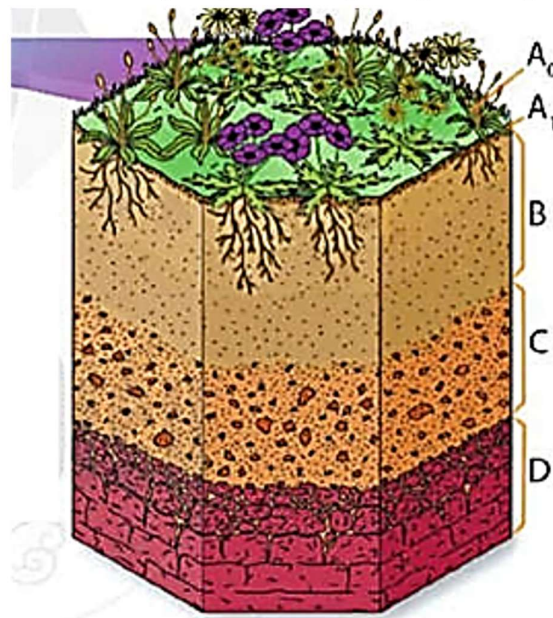
- A. Biển B. Hồ C. Sông D. Đại dương

Câu 7. Hiện nay, Trái Đất có bao nhiêu đại dương?

- A. 4 B. 5 C. 6 B. 7

Câu 8. Quan sát hình 21.2. Một mặt cắt thẳng đứng các tầng đất, cho biết tên của tầng B trong hình:

Hình 21.2. Một mặt cắt thẳng đứng các tầng đất



- A. Tầng đá gốc C. Tầng đá mẹ
B. Tầng tích tụ D. Tầng mùn

Bài 2. Đọc đoạn thông tin sau, hãy cho biết các nhận định dưới đây đúng hay sai.

“Hải lưu hay dòng biển là dòng chuyển động trực tiếp, liên tục và tương đối ổn định của nước biển trong các đại dương của Trái Đất. Các hải lưu có thể lưu thông trên một quãng đường dài hàng ngàn kilômét. Chúng rất quan trọng trong việc xác định khí hậu của các lục địa, đặc biệt ở những khu vực gần biển. Ví dụ nổi bật nhất là dòng Vịnh, dòng hải lưu này làm cho phần tây bắc châu Âu có nhiệt độ cao hơn bất kỳ khu vực nào có cùng vĩ độ.

Các hải lưu bề mặt nói chung được lưu thông bởi sự ma sát của gió. Các hải lưu đóng vai trò rất quan trọng trong quá trình di cư và phân tán của các sinh vật.”

(Nguồn: vi.wikipedia.org)

Nhận định	Đáp án
a. Dòng biển là sự chuyển dịch của các khối nước lớn trong biển và đại dương.	
b. Dòng biển được hình thành do lực hút của Mặt Trăng và Mặt Trời với Trái Đất.	
c. Các dòng biển chảy từ vùng vĩ độ cao về vĩ độ thấp.	
d. Vùng đất ven biển có dòng biển nóng hoạt động có khí hậu nóng và mưa nhiều hơn.	

e. Vùng đất ven biển có dòng biển lạnh hoạt động có khí hậu nóng và khô hơn.	
f. Dựa vào độ mặn của nước biển, dòng biển chia thành dòng biển nóng và dòng biển lạnh.	
g. Dòng biển góp phần hỗ trợ quá trình di cư của các loài sinh vật, tạo ra môi trường giàu dinh dưỡng cho các loài sinh vật phát triển.	

Bài 3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn

Câu 1. Tàn tích của sinh vật chưa được phân giải hoặc đang phân giải tạo nên thành phần nào của đất?

Câu 2. Nêu ba nhân tố quan trọng nhất trong việc hình thành đất.

Câu 3. Ngoài ba nhân tố quan trọng nhất trong việc hình thành đất còn có những nhân tố nào?

Câu 4. Những hợp chất tự nhiên, được hình thành do quá trình phong hóa xảy ra trong lớp vỏ Trái Đất là thành phần nào của đất?

Câu 5. Khu vực có khí hậu như thế nào thì có quá trình hình thành đất diễn ra nhanh hơn?

Câu 6. Loại đất nào điển hình ở vùng nhiệt đới?

Câu 7. Loại đất nào điển hình ở vùng ôn đới?

Câu 8. Kể tên các thành phần chính của đất.

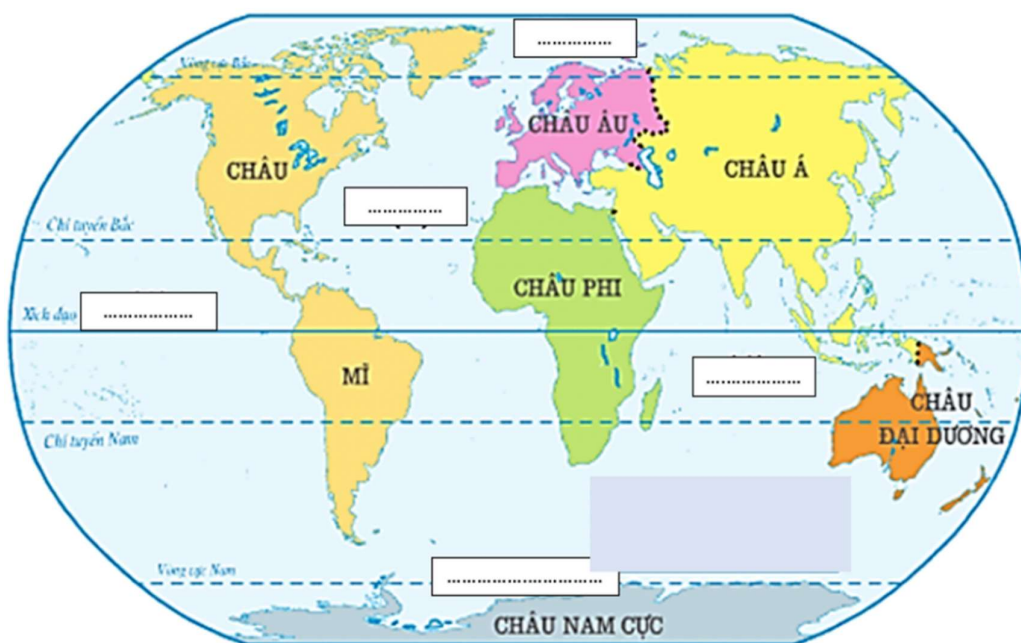
Câu 9. Đá mẹ ảnh hưởng đến tính chất gì của đất?

B. Tự luận

Câu 1. Hoàn thiện bảng kiến thức một số vận động của nước biển.

Hình thức	Sóng	Thủy triều
Khái niệm		
Nguyên nhân		
Ảnh hưởng		

Câu 2. Điền tên các đại dương chính trên thế giới vào lược đồ dưới đây.



Hình 1. Lược đồ các châu lục và đại dương

Chúc các con ôn tập và làm bài kiểm tra đạt kết quả cao!